

Số: 198/KH-UBND

Đồng Tháp, ngày 21 tháng 8 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 06/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA); Công văn số 6066/BCT-ĐB ngày 17/8/2020 của Bộ Công Thương về việc xây dựng Kế hoạch thực hiện Hiệp định EVFTA và các văn bản thông báo hướng dẫn thực thi cam kết, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành kế hoạch triển khai thực hiện, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, đồng bộ, có hiệu quả EVFTA và Kế hoạch thực hiện EVFTA được phê duyệt tại Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 06/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn Tỉnh hiểu về tầm quan trọng và sự tác động của EVFTA đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, khai thác hiệu quả EVFTA và các hiệp định thương mại tự do đã có hiệu lực, đồng thời, tích cực chuẩn bị cho việc thực thi hiệu quả các Hiệp định Thương mại tự do (FTA) thế hệ mới sắp có hiệu lực trong thời gian tới.

2. Yêu cầu

- Công tác triển khai thực hiện phải có sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố; giữa cơ quan quản lý nhà nước với doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế và người dân.

- Thực hiện hiệu quả việc phổ biến thông tin chính sách và hỗ trợ doanh nghiệp trong việc triển khai EVFTA. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả tiến trình

hội nhập kinh tế quốc tế. Tận dụng tốt các cơ hội về mở rộng thị trường khi triển khai hiệp định.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về EVFTA và thị trường của các nước EU

- Tăng cường triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về EVFTA nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả EVFTA cho các đối tượng liên quan, trong đó, chú trọng các đối tượng có thể chịu tác động như nông dân, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh, cộng đồng doanh nghiệp,...

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến thông tin như: tổ chức hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, in ấn các ấn phẩm, tài liệu, đăng tải thông tin trên các phương tiện thông tin truyền thông, trang thông tin điện tử/website của đơn vị quản lý.

- Tổ chức tập huấn cho các cán bộ, công chức thuộc cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn Tỉnh về một số lĩnh vực như thuế, quy tắc xuất xứ, tiếp cận thị trường EU, đầu tư, dịch vụ, hải quan, mua sắm của Chính phủ, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ, nông, lâm, ngư nghiệp, lao động, môi trường... bảo đảm các hiểu rõ, hiểu đúng, giúp việc tận dụng và thực thi được đầy đủ và hiệu quả.

- Tuyên truyền sâu rộng và nâng cao nhận thức về các cơ hội và thách thức của EVFTA, trong đó, có việc cam kết thực hiện các thỏa thuận kinh tế, hiệp định thương mại tự do thế hệ mới và các công ước mà Việt Nam đã tham gia, phê chuẩn. Thực hiện có hiệu quả công tác xúc tiến thương mại, tìm kiếm và mở rộng thị trường trong và ngoài nước, nhất là đối với các sản phẩm chủ lực có lợi thế của Tỉnh.

- Đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, phối hợp thu thập, cung cấp kịp thời thông tin, dự báo về thị trường xuất khẩu, thị trường trong nước của các cơ quan nhà nước có chức năng cung cấp thông tin về thương mại - đầu tư để các doanh nghiệp trên địa bàn có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước EU, cũng như dự báo được nhu cầu của thị trường trong nước và ứng phó với sự cạnh tranh của hàng hóa nhập khẩu.

2. Hoàn thiện thể chế chính sách

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Tỉnh hiện hành để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với EVFTA. Thường xuyên theo dõi, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành trên hệ thống cơ sở dữ liệu Quốc gia về văn bản pháp luật. Đăng tải công khai, chính xác nội dung các văn bản, nhằm tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các đơn vị, tổ chức và cá nhân trong quá trình tìm hiểu và áp dụng vào hoạt động điều hành, sản xuất, kinh doanh của đơn vị.

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nhất là các thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư, xuất nhập khẩu, thuế; giám sát chặt chẽ việc thực hiện thủ tục hành chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư, kinh doanh tại tỉnh Đồng Tháp.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo Hội nhập Quốc tế Tỉnh và các Ban chỉ đạo liên ngành thuộc các lĩnh vực trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu, rộng hiện nay.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và phát triển nguồn nhân lực

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Đồng thời, nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) để đảm bảo môi trường đầu tư, kinh doanh thực sự thông thoáng, minh bạch, bình đẳng, hấp dẫn và thuận lợi cho các thành phần kinh tế; tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư nước ngoài, đáp ứng yêu cầu phát triển của Tỉnh đảm bảo phù hợp với lộ trình cam kết của Hiệp định.

- Đánh giá những tác động của EVFTA sau đại dịch Covid-19 đối với các mặt kinh tế - xã hội cũng như các ngành cụ thể, kiến nghị các biện pháp ứng phó phù hợp.

- Tiếp tục xây dựng, thực hiện các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh, năng lực quản trị cho các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, nông dân, phù hợp với cam kết quốc tế; đồng thời, chuẩn bị những giải pháp ứng phó, hỗ trợ đối với những ngành hàng, mặt hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ việc thực thi Hiệp định.

- Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, xây dựng

chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu.

- Triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách do Trung ương ban hành nhằm khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp nội địa, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng.

- Nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh về nghiên cứu và ứng dụng khoa học - công nghệ, áp dụng công nghệ quản lý tiên tiến theo tiêu chuẩn quốc tế nhằm tăng khả năng cạnh tranh.

- Tập trung cơ cấu lại công nghiệp, tạo nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học - công nghệ, an toàn, thân thiện với môi trường. Phát triển sản xuất quy mô lớn, tập trung gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ theo chuỗi giá trị, tạo sản phẩm chất lượng cao có giá trị xuất khẩu.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp trong công tác đào tạo nguồn nhân lực theo hướng gắn kết giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp. Từng bước thực hiện đào tạo theo yêu cầu, định hướng của các doanh nghiệp, đáp ứng những tiêu chuẩn, điều kiện về lao động đặt ra từ phía các nhà nhập khẩu. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là trong các ngành kỹ thuật - công nghệ, luật, tài chính...

4. Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp

- Triển khai thực hiện các chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp; triển khai thực hiện Bộ Luật Lao động sửa đổi năm 2019 và các văn bản liên quan về điều chỉnh các quan hệ lao động, tiêu chuẩn lao động phù hợp với các tiêu chuẩn, cam kết, công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia.

- Tiếp tục nâng cao năng lực cho cán bộ cơ quan quản lý nhà nước về lao động; hỗ trợ thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tại doanh nghiệp, các thiết chế hòa giải, trọng tài lao động.

- Tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra, giám sát những vấn đề về an ninh khi triển khai các cam kết về lao động, công đoàn.

5. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

- Triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các chính sách xã hội, bao gồm chính sách hỗ trợ về tài chính, dạy nghề để chuyển đổi nghề nghiệp; cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm... để giúp người lao động bị mất việc làm do các doanh nghiệp không đứng vững được trong quá trình cạnh tranh.

- Phối hợp đánh giá những tác động của EVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội... và đề xuất các giải pháp để có thể thực hiện hiệu quả EVFTA.

- Tiếp tục thúc đẩy thực thi đầy đủ các cam kết của Việt Nam trong các hiệp định đa phương về môi trường, bảo tồn và bảo vệ động thực vật hoang dã mà Việt Nam đã tham gia; chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học.

- Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện các biện pháp chống lại các hành vi đánh bắt thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo đúng quy định và thương mại động thực vật hoang dã bị khai thác trái phép.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn tài trợ và các nguồn huy động xã hội hóa hợp pháp khác.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao, xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, gửi Sở Công Thương làm đầu mối tổng hợp, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt để bố trí vào dự toán hàng năm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở các nhiệm vụ chủ yếu tại Kế hoạch này và căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công (*Phụ lục đính kèm*), thủ trưởng các sở, ngành Tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố triển khai phù hợp với tình hình, điều kiện cụ thể của ngành, địa phương, đơn vị mình theo Kế hoạch năm; định kỳ hàng năm (trước ngày 15 tháng 11), gửi báo cáo cho Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh.

2. Sở Công Thương có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; đồng thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị của Bộ Công Thương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh báo cáo Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương về tình hình thực hiện theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các đơn vị chủ động báo cáo, gửi Sở Công Thương để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, cho ý kiến./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- Sở, ban, ngành Tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KT-TNữ.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Thiện Nghĩa

PHỤ LỤC
MỘT SỐ CÔNG VIỆC CỤ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN EVFTA
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 198 /KH-UBND ngày 21/8/2020 của Ủy ban nhân dân Tỉnh)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về EVFTA và thị trường của các nước EU					
1.1	Tổ chức phổ biến thông tin về EVFTA đến cơ quan quản lý nhà nước các cấp, doanh nghiệp và người dân	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành Tỉnh, địa phương, doanh nghiệp, HTX, THT, Hội quán	Hội nghị, Hội thảo	Năm 2020-2021
1.2	Tạo liên kết đến Cổng TTĐT của Bộ Công Thương tuyên truyền EVFTA tại website của các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, UBND huyện, thị, thành phố	Sở Công Thương <i>(có công văn cung cấp địa chỉ và biểu tượng gửi các đơn vị)</i>	Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, UBND huyện, thị, thành phố	Link liên kết	Năm 2020
1.3	Hướng dẫn, chỉ đạo thông tin tuyên truyền EVFTA trên các phương tiện thông tin đại chúng; Hướng dẫn và cấp phép xuất bản tài liệu không kinh doanh tuyên truyền EVFTA.	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Công Thương, Báo Đồng Tháp, Đài PT&THĐT; UBND huyện, thị xã, thành phố	Sản phẩm tuyên truyền	Hàng năm
1.4	Tăng cường cung cấp thông tin cho doanh nghiệp thông qua hệ thống các thương vụ, trung tâm thông tin, trung tâm xúc tiến thương mại... về các yêu cầu kỹ thuật, quy định, thực hiện về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa và phòng vệ thương mại của các nước EU.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp	Hội thảo, Hội nghị, các tài liệu tuyên truyền (báo giấy, điện tử); Bản tin thị trường nông sản	Hàng năm
1.5	Tập huấn cho doanh nghiệp, đặc biệt là	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành liên	Hội thảo, Lớp tập	Hàng năm

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ về các quy định và cam kết của EVFTA theo từng ngành, lĩnh vực cụ thể		quan; UBND huyện, thị xã, thành phố	huấn	
2. Hoàn thiện thể chế chính sách					
2.1	Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật.	Sở Tư Pháp	Các sở, ban, ngành Tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố	Các văn bản QPPL mới, các văn bản điều chỉnh	Hàng năm
2.2	Tổ chức triển khai các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến việc triển khai thực hiện EVFTA	Sở Tư Pháp	Các sở, ban, ngành Tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố	Hội nghị triển khai	Hàng năm
2.3	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao nhận thức và năng lực hội nhập quốc tế cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các ngành, các cấp trên địa bàn Tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành Tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố	Lớp tập huấn	Theo chi tiết Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm
3. Nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và phát triển nguồn nhân lực					
3.1	Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao các Chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX...	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành Tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố	Báo cáo, Văn bản triển khai, Kế hoạch, Hội nghị, Hội thảo...	Hàng năm

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
3.2	Triển khai hiệu quả các chương trình, dự án của Đề án tái cơ cấu nông nghiệp để đáp ứng nguồn nguyên liệu chất lượng, ổn định cho công nghiệp chế biến xuất khẩu, nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cho sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường.	Sở Nông nghiệp & PTNT	Sở Công Thương; các sở, ngành liên quan; UBND huyện, thị xã, thành phố.	Chương trình, Dự án, Báo cáo, Kế hoạch.	Năm 2020-2030
3.3	Triển khai hiệu quả các chương trình, dự án của Đề án tái cơ cấu ngành công nghiệp; Đề án định hướng chiến lược xuất khẩu hàng hóa chủ lực; Đề án khuyến công Tỉnh.	Sở Công Thương	Sở, ngành liên quan; UBND huyện, thị xã, thành phố.	Chương trình, Dự án, Báo cáo, Kế hoạch.	Năm 2020-2030
3.4	Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, xây dựng chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu. Nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến thương mại từ nguồn kinh phí xúc tiến thương mại của Tỉnh và tranh thủ từ Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia, tạo điều kiện để các doanh nghiệp đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại tìm thị trường xuất khẩu (các nước trong Khối EU).	Trung tâm Xúc tiến Thương mại Du lịch và Đầu tư	Sở Công Thương; Sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Kế hoạch, Báo cáo, Đề án	Hàng năm
3.5	- Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và các thành phần kinh tế khác (hợp tác xã, tổ hợp tác, hội quán nông	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương, và các sở, ngành liên quan; UBND huyện, thị xã,	Văn bản hướng dẫn, Hội nghị, Hội thảo, Lớp tập huấn	Hàng năm

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	<p>dân, hộ sản xuất/kinh doanh cá thể,...) thực hiện đổi mới công nghệ, xây dựng và áp dụng các công cụ cải tiến năng suất – chất lượng, hệ thống quản lý tiên tiến nhằm tăng cường khả năng cạnh tranh của sản phẩm xuất khẩu. Hỗ trợ đầu tư đổi mới công nghệ, làm chủ và phát triển công nghệ tiên tiến, dần thay thế công nghệ lạc hậu kém hiệu quả, thông qua chính sách khuyến khích hỗ trợ của Trung ương và địa phương.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp và các thành phần kinh tế khác thực hiện đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp (bảo hộ) đối với các tài sản trí tuệ (nhãn hiệu, sáng chế/ giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp,...) ở phạm vi quốc gia (tại Việt Nam) và quốc tế (tại một số thị trường xuất khẩu tiềm năng thuộc khối EU như Pháp, Đức, Ý,...); hỗ trợ thực hiện khai thác thương mại và quản trị tài sản trí tuệ sau bảo hộ. - Tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin cho doanh nghiệp và các thành phần kinh tế khác về hàng rào kỹ thuật trong thương mại tại các thị trường xuất khẩu tiềm năng thuộc khối EU. 		thành phố.		
3.6	- Hướng dẫn, hỗ trợ, thúc đẩy	Sở Công Thương	Sở Kế hoạch và Đầu	Hội nghị, Hội	Hàng năm

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	<p>doanh nghiệp xây dựng thương hiệu; cải tiến bao bì, mẫu mã sản phẩm. Hỗ trợ xúc tiến thương mại tìm kiếm thị trường thông qua việc khai thác có hiệu quả những tiện ích của công nghệ thông tin và đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nâng cao trình độ hiểu biết pháp luật thương mại quốc tế để sẵn sàng đối phó với tranh chấp thương mại với thị trường ngoài nước, cũng như chủ động đề nghị Chính phủ có biện pháp xử lý khi các đối tác nước ngoài có các hành vi cạnh tranh không lành mạnh trên thị trường Việt Nam. - Khuyến khích các doanh nghiệp tích cực và chủ động tham gia vào mạng lưới và chuỗi giá trị toàn cầu, chú trọng xây dựng và phát triển hàng hóa có giá trị gia tăng cao, có thương hiệu trên thị trường trong và ngoài nước. 		<p>tư, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Du lịch và Đầu tư; các sở, ngành liên quan, UBND huyện, thị xã, thành phố.</p>	<p>thảo, Đề án, Kế hoạch, Lớp tập huấn</p>	
3.7	<p>Tổ chức các phiên giao dịch việc làm để tạo nguồn lao động có chất lượng, từng bước giải quyết tình trạng thiếu lao động tại các doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện chương trình đào tạo nghề, gắn với giải quyết việc làm đáp ứng nhu cầu lao động</p>	<p>Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</p>	<p>Sở, ngành liên quan; UBND huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>Kế hoạch, Chương trình, Phiên giao dịch việc làm, Hội nghị, Hội thảo, Lớp tập huấn...</p>	<p>Hàng năm</p>

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	tại các doanh nghiệp.				
3.8	Triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách do Trung ương ban hành nhằm khuyến khích, định hướng doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp nội địa, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở, ban, ngành, đoàn thể Tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố	Báo cáo, Văn bản triển khai, Kế hoạch, Phiếu đánh giá	Hàng năm
3.9	Phối hợp đánh giá định lượng những tác động của EVFTA sau đại dịch Covid-19 đối với các mặt kinh tế - xã hội cũng như các ngành cụ thể, kiến nghị các biện pháp ứng phó phù hợp	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở, ban, ngành, đoàn thể Tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố	Báo cáo, Văn bản triển khai, Kế hoạch, Phiếu đánh giá	Năm 2021
3.10	Hướng dẫn doanh nghiệp tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường trong sản xuất kinh doanh phù hợp cam kết quốc tế	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Công Thương và các sở, ngành liên quan; UBND huyện, thị xã, thành phố	Kế hoạch, Chương trình, Hội nghị, hội thảo, Lớp Tập huấn...	Hàng năm
4. Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp					
4.1	Triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách điều chỉnh quan hệ lao động, tiêu chuẩn lao động phù hợp với tiêu chuẩn, cam kết quốc tế mà Việt Nam đã tham gia	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Sở, ngành liên quan; UBND huyện, thị xã, thành phố	Kế hoạch, Văn bản triển khai, Báo cáo đề xuất	Hàng năm
4.2	Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ cơ quan quản lý nhà nước về lao động; hỗ trợ thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tại doanh	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Sở, ngành liên quan; UBND huyện, thị xã, thành phố	Các lớp tập huấn	Hàng năm

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	ngiệp, các thiết chế hòa giải, trọng tài lao động.				
4.3	Tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra, giám sát những vấn đề về an ninh khi triển khai các cam kết về lao động, công đoàn.	Công an Tỉnh	Sở, ban, ngành, đoàn thể Tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố	Báo cáo, Văn bản triển khai, Kế hoạch, Phiếu đánh giá	Trong quá trình thực thi Hiệp định
5. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.					
5.1	Phối hợp đánh giá những tác động của EVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội...	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở, ban, ngành, đoàn thể Tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố	Báo cáo, Phiếu đánh giá	Trong quá trình thực thi Hiệp định
5.2	Phối hợp rà soát, báo cáo và kiến nghị các biện pháp để thực thi hiệu quả các Hiệp định đa phương về môi trường, bảo tồn và bảo vệ động thực vật hoang dã mà Việt Nam đang tham gia	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở, ngành liên quan, UBND huyện, thị xã, thành phố	Báo cáo	Trong quá trình thực thi Hiệp định
5.3	Phối hợp triển khai các biện pháp chống lại các hành vi đánh bắt thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không đúng quy định, và thương mại động thực vật hoang dã bị khai thác trái phép	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở, ngành liên quan, UBND huyện, thị xã, thành phố	Báo cáo	Hàng năm